

ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN  
KHOA KẾ TOÁN  
*Chủ biên:* PGS.TS. NGUYỄN THỊ ĐÔNG

# Giáo trình Lý thuyết HẠCH TOÁN KẾ TOÁN

*(Xuất bản lần thứ tám)*

NGUYỄN  
C LIỆU

NHÀ XUẤT BẢN  
TÀI CHÍNH

HÀ NỘI  
5/2003



ĐẠI HỌC  
KINH TẾ QUỐC DÂN

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu – ĐHTN

<http://www.lrc-tnu.edu.vn>

**ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN  
KHOA KẾ TOÁN**

**Chủ biên: PGS.TS. NGUYỄN THỊ ĐÔNG**

**Giáo trình**  
**LÝ THUYẾT**  
**HẠCH TOÁN KẾ TOÁN**

*(Xuất bản lần thứ tám)*



**HÀ NỘI, 05 - 2003**



# LỜI NÓI ĐẦU

(Cho lần xuất bản thứ tám)

Để đáp ứng kịp thời nhu cầu về tài liệu cho giảng dạy, học tập của trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Bộ môn Kế toán, khoa Kế toán tổ chức biên soạn lại và cho tái bản giáo trình “Lý thuyết Hạch toán Kế toán” lần thứ tám.

Trong lần tái bản này, các tác giả tham gia biên soạn sách đã tiếp thu nghiêm túc những đóng góp của người đọc về những điểm cần chỉnh lý, sửa chữa và bổ sung; đảm bảo tính cơ bản, hiện đại và tính chính xác, khoa học của sách xuất bản. Giáo trình “Lý thuyết Hạch toán Kế toán” là tài liệu chính thống, bắt buộc sử dụng trong đào tạo chuyên ngành kế toán, kiểm toán của trường Đại học Kinh tế Quốc dân, đồng thời giáo trình còn là tài liệu tốt cho các bạn đọc quan tâm khác.

Tham gia chỉ đạo biên, soạn và trực tiếp biên soạn giáo trình là tập thể cán bộ giảng dạy của Khoa Kế toán - Đại học Kinh tế Quốc dân sau đây:

1. GS. TS. Nguyễn Quang Quỳnh - Chịu trách nhiệm về nội dung.

**Giáo trình LÝ THUYẾT HẠCH TOÁN KẾ TOÁN 3**

2. PGS. TS. Nguyễn Thị Đông - Chủ biên và biên soạn các chương 9 và chương 10.
3. PGS. TS. Đặng Thị Loan - Biên soạn chương 1 và chương 2.
4. PGS. TS. Phạm Thị Gái - Biên soạn chương 3 và chương 5.
5. PGS. TS. Nguyễn Minh Phương - Biên soạn chương 7.
6. PGS. TS. Nguyễn Văn Công - Biên soạn các chương 4, chương 6 và chương 8.

*Tập thể người chỉ đạo, biên soạn sách của khoa Kế toán, Đại học Kinh tế Quốc dân xin giới thiệu cuốn sách với các độc giả ; rất mong nhận được những ý kiến đóng góp có tính xây dựng của các quý vị cho lần xuất bản sau.*

*Hà nội, ngày 6/5/2003*

**T/M TẬP THỂ TÁC GIẢ**

**Chủ biên**

**PGS. TS. NGUYỄN THỊ ĐÔNG**

# **Chương 1**

## **BẢN CHẤT**

### **CỦA HẠCH TOÁN KẾ TOÁN**

#### **1.1. TÍNH TẤT YẾU KHÁCH QUAN CỦA HẠCH TOÁN KẾ TOÁN**

Sản xuất ra của cải vật chất là cơ sở tồn tại và phát triển của xã hội loài người. Chính vì vậy, ngay từ thời cổ xưa người ta đã thấy sự cần thiết muốn duy trì và phát triển đời sống của mình và xã hội thì phải tiến hành sản xuất những vật dùng, thức ăn, đồ mặc, nhà ở như thế nào; muốn sản xuất phải hao phí bao nhiêu sức lao động và phải có những tư liệu sản xuất gì, trong thời gian bao lâu; kết quả sản xuất sẽ phân phối như thế nào v.v.. Tất cả những điều liên quan đến sản xuất mà con người quan tâm đã đặt ra nhu cầu tất yếu phải thực hiện chức năng quản lý sản xuất.

Như vậy sự cần thiết phải giám đốc và quản lý quá trình hoạt động kinh tế không phải chỉ là nhu cầu mới được phát sinh gần đây, mà thực ra đã phát sinh rất sớm trong lịch sử nhân loại và tồn tại trong các hình thái kinh tế xã hội khác nhau. Xã hội loài người càng phát triển, thì mức độ quan tâm của con người

đến hoạt động sản xuất càng tăng, nghĩa là càng cần thiết phải tăng cường quản lý sản xuất. Về vấn đề này, Các Mác đã viết "Trong tất cả các hình thái xã hội, người ta đều phải quan tâm đến thời gian cần dùng để sản xuất ra tư liệu tiêu dùng, nhưng mức độ quan tâm có khác nhau tùy theo trình độ của nền văn minh"<sup>1</sup>.

Để quản lý được các hoạt động kinh tế cần có số liệu, để có được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, giám sát đòi hỏi phải thực hiện việc quan sát, đo lường, tính toán và ghi chép các hoạt động đó.

Quan sát các quá trình và hiện tượng kinh tế là giai đoạn đầu tiên của việc phản ánh và giám đốc quá trình tái sản xuất xã hội. Đo lường mọi hao phí trong sản xuất và kết quả của sản xuất là biểu hiện những đối tượng đó bằng các đơn vị đo lường thích hợp (thước đo hiện vật, thước đo lao động, thước đo bằng tiền).

Tính toán là quá trình sử dụng các phép tính, các phương pháp tổng hợp phân tích để xác định các chỉ tiêu cần thiết, thông qua đó để biết được tiến độ thực hiện các mục tiêu, dự án và hiệu quả của hoạt động kinh tế.

Ghi chép là quá trình thu thập, xử lý và ghi lại tình hình, kết quả của các hoạt động kinh tế trong từng thời kỳ, từng địa điểm phát sinh theo một trật tự nhất định. Qua ghi chép có thể thực hiện được việc

---

<sup>1</sup> Các Mác, Tư bản quyền thứ nhất, tập 1, tr. 105, bản tiếng Việt, NXB Sự thật, Hà Nội 1959.

phản ánh và kiểm tra toàn diện, có hệ thống các hoạt động sản xuất xã hội.

Việc quan sát, đo lường, tính toán và ghi chép kinh tế nói trên, nhằm thực hiện chức năng phản ánh và giám sát các hoạt động kinh tế gọi là hạch toán. Vì vậy hạch toán là nhu cầu khách quan của xã hội và là công cụ quan trọng phục vụ cho quản lý kinh tế. Hạch toán ra đời cùng với quá trình kinh tế với tư cách là do yêu cầu của sản xuất đòi hỏi phải có sự kiểm tra giám sát về lượng những hao phí và kết quả mà quá trình sản xuất tạo ra.

*Như vậy, hạch toán là một hệ thống điều tra quan sát, tính toán, đo lường và ghi chép các quá trình kinh tế, nhằm quản lý các quá trình đó ngày một chặt chẽ hơn.*

Với cách khái quát trên chúng ta có thể thấy hạch toán là một nhu cầu khách quan của bản thân quá trình sản xuất cũng như của xã hội, nhu cầu đó được tồn tại rộng rãi cả các hình thái xã hội khác nhau và ngày càng tăng, tùy theo sự phát triển của xã hội. Tuy nhiên, trong các hình thái xã hội khác nhau, đối tượng và nội dung của hạch toán cũng khác nhau, vì mỗi chế độ xã hội có một phương thức sản xuất riêng. Phương thức sản xuất thay đổi, làm cho toàn bộ cơ cấu kinh tế xã hội và chính trị thay đổi. Và như vậy, mục đích, phương pháp quan sát, đo lường và ghi chép cũng thay đổi cùng với sự thay đổi của phương thức sản xuất. Đồng thời cùng với sự phát triển của sản xuất xã hội, hạch toán cũng không ngừng được phát triển và



hoàn thiện về phương pháp cũng như hình thức tổ chức. Điều này có thể dễ dàng nhận thức được thông qua việc nghiên cứu quá trình nảy sinh và phát triển của hạch toán kế toán.

Trong thời kỳ nguyên thủy, sản xuất chưa phát triển, nhu cầu và khả năng thu nhận thông tin chưa nhiều, hạch toán được tiến hành bằng các phương thức hết sức đơn giản: đánh dấu lên thân cây, buộc nút trên các dây thừng... để ghi nhớ các thông tin cần thiết. Cũng do sản xuất còn lạc hậu nên ở giai đoạn này chưa có của cải dư thừa, chưa hình thành các giai cấp khác nhau. Vì vậy, trong thời kỳ này hạch toán được sử dụng phục vụ lợi ích của toàn xã hội.

Khi xã hội chuyển sang chế độ nô lệ thì ý nghĩa nhiệm vụ của hạch toán cũng thay đổi. Hạch toán trước hết được sử dụng trong các trang trại để theo dõi kết quả sử dụng nô lệ và chiếm dụng lao động của nô lệ, để vơ vét được nhiều sản phẩm thặng dư. Ngoài ra hạch toán còn được sử dụng trong các phòng đổi tiền, các nhà thờ và trong lĩnh vực tài chính nhà nước... để theo dõi các nghiệp vụ về giao dịch, thanh toán và buôn bán. Sổ kế toán đã xuất hiện thay cho cách ghi và đánh dấu của thời nguyên thủy.

Đến thời kỳ phong kiến, sự phát triển mạnh mẽ của nông nghiệp với quy mô lớn gắn liền với sự ra đời của địa chủ và nông dân, với sự ra đời của địa tô phong kiến, với chế độ cho vay nặng lãi của địa chủ với nông dân... Những quan hệ kinh tế mới này đã nảy sinh và tác động đến sự phát triển tiếp theo của hạch

toán kế toán với hệ thống sổ sách phong phú và chi tiết hơn.

Đáng chú ý là thời kỳ tư bản chủ nghĩa với sự phát triển nhanh chóng của thương nghiệp và sau đó cả nông nghiệp. Lúc này các quan hệ trao đổi, buôn bán được mở rộng đặt ra nhu cầu phải hạch toán các mối quan hệ nảy sinh trong quá trình vận động của các tư bản cá biệt. Sự xuất hiện của các đối tượng mới này của kế toán lại là nguồn gốc cho sự ra đời của phương pháp đối ứng tài khoản trong kế toán. Cũng từ đó, phương pháp hạch toán kế toán đã được hình thành và ứng dụng rộng rãi gồm một hệ thống hoàn chỉnh: chứng từ, đối ứng tài khoản, tính giá, tổng hợp - cân đối kế toán. Tuy nhiên, chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất cùng với các quy luật kinh tế tương ứng lại hạn chế sự phát triển và tính khoa học của hạch toán kế toán. Trong điều kiện của chủ nghĩa xã hội, với sự xuất hiện của chế độ công hữu về tư liệu sản xuất và với trình độ xã hội hoá cao của nền sản xuất, hạch toán kế toán mới trở thành môn khoa học chân chính và phát huy đầy đủ vị trí của mình. Về vị trí của hạch toán dưới chủ nghĩa xã hội V.I.Lênin đã khẳng định: "Chủ nghĩa xã hội trước hết là hạch toán"<sup>1</sup>.

Thật vậy, một nền sản xuất với quy mô ngày càng lớn, với trình độ xã hội hoá và sức phát triển sản xuất ngày càng cao, với yêu cầu quy luật kinh tế mới phát sinh... không thể không tăng cường hạch toán kế toán về mọi mặt. Đồng thời chế độ xã hội chủ nghĩa cũng

---

<sup>1</sup> V.I.Lênin toàn tập, tập 6, tr.255.